TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 16 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 170/2017/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 45/5 Đường số 16, Tổ 23, Khu phố 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Ngọc T kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 42; Quyển số 01/2000 do Ủy ban nhân dân phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/6/2000 nên hôn nhân giữa ông Bình và bà Thanh là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Ngọc T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Ngọc T có 03 con chung là Nguyễn Quang M, sinh ngày 29/01/2001; Nguyễn Ngọc Tâm Đ, sinh ngày 22/3/2005; Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 18/6/2007. Hai bên thống

nhất giao ba con chung cho ông Nguyễn Văn B trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của ông B không yêu cầu bà Thanh cấp dưỡng nuôi con.

Quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Ngọc T về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Ngọc T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), ông Nguyễn Văn B tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) ông B đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số AE/2014/0008040 ngày 12/5/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 lập.

Hai bên thi hành dưới sự giám sát của cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- UBND phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung